

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93/2020/HS-ST**
Ngày 04-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhưường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Thanh.
2. Ông Vũ Ngọc Côn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Văn N**, sinh năm 1963; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 02/10; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Đoàn Văn B (đã chết) và bà Đồng Thị V, sinh năm 1932; Có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1968 và có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/8/2020, đến ngày 11/9/2020 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lương Mạnh H, sinh năm 1975. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1968. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Văn C), sinh năm 1986. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Nguyễn Văn C), sinh năm 1986. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Thân Văn C1, sinh năm 1993. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Vi Văn C2, sinh năm 1987. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/6/2020, anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, trú tại Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang ở nhà thì có anh Thân Văn C1, sinh năm 1993, trú tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Đoàn Văn N, sinh năm 1963, trú tại Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; anh Bằng Văn Chung, sinh năm 1990, trú tại thôn Chính, xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang và anh Vi Văn C2, sinh năm 1987, trú tại thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến chơi. Mọi người cùng ngồi chơi tại phòng ngủ nhà anh T. Khoảng 11 giờ cùng ngày thì anh Lương Mạnh H, sinh năm 1975, trú tại thôn K, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến nhà anh T chơi. Khi anh H vừa vào phòng ngủ của nhà anh T thì N hỏi anh H về việc anh H nợ tiền của N đã lâu nhưng chưa trả, anh H không thừa nhận nợ tiền của N. Hai bên lời qua tiếng lại, N bức xúc nên đã dùng tay trái nắm 01 phát vào má bên trái của anh H. Sau đó N lấy 01 chiếc điều cày làm bằng tre, dài 57cm, đường kính là 04cm tại phòng ngủ của nhà anh T đánh 03 phát vào vùng mặt, miệng của anh H làm anh H bị thương. Mọi người can ngăn và đưa anh H đến Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn cấp cứu, cùng ngày anh H được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang để điều trị từ đến ngày 17/6/2020 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tổ chức khám nghiệm hiện trường vụ án xác định: Nhà anh T được xây dựng bằng gạch cay, dạng nhà cấp 4, lợp mái tôn i-nốc. Tại vị trí chiếc phản bằng gỗ ở phòng ngủ được trải trên bề mặt bằng tấm vải sợi, tại bề mặt phản có đám chất màu nâu đỏ nghi máu, được ký hiệu số (1), có kích thước (50x25)cm. Tâm số (1) cách mép tường hướng Tây là 1,6m, cách tường hướng Bắc 1,2m. Đồ vật, dụng cụ trong phòng gọn gàng, diện tích phòng ngủ nơi xảy ra vụ việc có kích thước (3,65x3,08)m. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 điều cày làm bằng

tre, trụ tròn, tổng chiều dài là 57 cm, đường kính 04 cm, quanh thân điều được cuốn băng dính màu đen, đầu điều được gắn kim loại, thân điều được gắn lỗ làm bằng kim loại dài 2,5 cm, chân lỗ cách chân điều 13 cm, một phần chân điều bị vỡ dài 06 cm, rộng 3,5 cm được niêm phong có chữ ký của những người tham gia khám nghiệm; sử dụng 02 tấm bông thu giữ chất màu nâu đỏ nghi máu ký hiệu số (1), được niêm phong vào phong bì có chữ “CÔNG AN HUYỆN LỤC NGẠN” có chữ ký của những người tham gia niêm phong theo quy định.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, Bắc Giang xác định ông Lương Mạnh H, sinh năm 1975, địa chỉ: Phượng Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang vào viện lúc 11 giờ 30 phút ngày 05/6/2020 do bị đánh, chẩn đoán: Gãy cung tiếp gò má phải, xác định tổn thương nội sọ do bạo lực. Toàn bộ vùng mặt sưng nề đau; Môi trên sưng nề tím; Gãy cung tiếp gò má phải. Sơ cứu chuyển viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định ông Lương Mạnh H, sinh năm 1975, địa chỉ: Phượng Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang vào viện lúc 13 giờ 30 phút ngày 05/6/2020 lý do vào viện: Lơ mơ sau bị đánh, chẩn đoán: Gãy xương gò má cung tiếp phải, gãy xương hàm trên 2 bên, vỡ lún xương trán trái. Điều trị: Phẫu thuật kết hợp xương gò má cung tiếp bằng nẹp vít.

Ngày 16/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe đối với anh Lương Mạnh H. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9529/20/TgT ngày 20/7/2020 của Trung tâm Pháp y - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Thương tích chạm thương vùng hàm mặt không còn dấu vết + CT – Scanner sọ não hàm mặt: Vỡ các thành trước và ngoài xoang hàm phải, vỡ thành ngoài ổ mắt phải: 12%.*

- *Thương tích chạm thương mắt trái không còn dấu vết: 0%*

- *Thương tích vết sẹo mổ đuôi mắt phải + Vết sẹo mổ gò má phải + CT- Scanner sọ não hàm mặt: Gãy cung tiếp gò má phải: 13%*

- *Thương tích vết sẹo mổ vùng lợi hàm trên bên phải + CT- Scanner sọ não hàm mặt: Gãy xương hàm trên phải: 9%*

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/2/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30% (Ba mươi phần trăm).

3. Kết luận khác:

- *Cơ chế, vật, chiều hướng gây thương tích: Các thương tích do vật tày gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.*

- *Giám định thương tích trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/2/2019 của Bộ Y tế không có mục đánh giá thẩm mỹ.*

- Trong giám định pháp y không sử dụng thuật ngữ “cổ tật” mà chỉ xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do di chứng vết thương, chấn thương gây ra tại thời điểm giám định.

Ngày 16/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định giám định chiếc điều cày thu giữ có dính máu người không? Chất màu nâu đỏ bám dính trên hai đầu của que tăm bông, được niêm phong gửi giám định có phải là máu người không, nếu có thuộc nhóm máu gì? Mẫu máu thu giữ của anh Lương Mạnh H thuộc nhóm máu gì?

Tại bản Kết luận giám định số 918/KL-KTHS ngày 22/7/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *“Trên chiếc điều cày được niêm phong gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết máu. Chất màu nâu đỏ bám dính trên hai đầu của que tăm bông, được niêm phong gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu A. Mẫu máu ghi thu của Lương Mạnh H, thấm trong mảnh gạc, được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu A.*

Ngày 19/7/2020 và ngày 04/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành thực nghiệm điều tra theo lời khai của Đoàn Văn N, anh Thân Văn C1, anh Lương Mạnh H và anh Nguyễn Văn T.

Ngày 28/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung cơ chế hình thành thương tích của anh Lương Mạnh H. Ngày 11/8/2020, Trung tâm Pháp y - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang có bản Kết luận giám định pháp y số 9543/20/TgT, kết luận: *“Vết thương hình thành trên cơ thể của anh Lương Mạnh H phù hợp với cả 4 tình huống thực nghiệm theo lời khai của anh H, N, C1, T. Chiều hướng tác động, cơ chế hình thành thương tích của Lương Mạnh H: Chiều hướng vết thương từ trên xuống dưới. Cơ chế gây thương tích do vật tày gây nên. Hung khí gửi giám định tạo được vết thương cho Lương Mạnh H.*

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Đoàn Văn N đã thỏa thuận bồi thường cho anh Lương Mạnh H số tiền 55.000.000 đồng. Anh H đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số vật chứng đã thu giữ được chuyển đến kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 89/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Đoàn Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Đoàn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan sai gì.

- Bị hại anh Lương Mạnh H thừa nhận vào năm 2019 bị cáo N và có quen biết nhau, anh có nợ bị cáo N 3 triệu tiền mật ong, anh đã trả được 2 triệu còn nợ lại 1 triệu đồng từ năm 2019 đến nay anh chưa trả bị cáo N. Vào ngày 5/6/2020 tại nhà

anh Nguyễn Văn T khi gặp anh, bị cáo N đòi tiền do lâu ngày không trả bị cáo N Tiền và anh cũng không có tiền để trả bị cáo N ngay nên bị cáo N có dùng tay đánh và dùng điều cày đánh vào mặt anh. Nay anh xác định anh có nợ tiền bị cáo N từ năm 2019 đến nay chưa trả nên khi bị cáo N đòi, anh không trả nên bị cáo N bức xúc và đánh anh là đúng. Sau khi sự việc xảy ra giữa anh và gia đình bị cáo N đã thỏa thuận bồi thường xong cho anh, anh cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N. Tại phiên tòa một lần nữa anh tha thiết mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình cho bị cáo Đoàn Văn N.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị H trình bày: Chị là vợ của bị cáo Đoàn Văn N, sự việc vào ngày 5/6/2020 bị cáo N gây thương tích cho anh H như thế nào chị không chứng kiến, sau khi anh H đi bệnh viện Công an báo chị mới biết. Sau đó gia đình chị và anh H đã thỏa thuận bồi thường cho anh H Xong với số tiền là 55.000.000 đồng. Đây là số tiền của gia đình chị, việc bỏ tiền bồi thường cho anh H chị hoàn toàn tự nguyện, đến nay chị không có ý kiến và yêu cầu gì về số tiền chị bỏ ra để bồi thường cho anh H.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đoàn Văn N từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Chũ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc điều cày được niêm phong.

4. Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, hình phạt.

Bị hại anh Lương Mạnh H không có ý kiến tranh luận gì, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Đoàn Văn N được hưởng án treo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị H không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi ghĩa vụ liên quan, những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng tang vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 5/6/2020 tại gia đình anh Nguyễn Văn T ở Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, do có sự mâu thuẫn trong việc đòi nợ tiền giữa bị cáo Đoàn Văn N với bị hại anh Lương Mạnh H. Đoàn Văn N đã dùng tay nắm và dùng chiếc điều cày làm bằng tre, chiều dài là 57 cm, đường kính 04 cm là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng mặt của anh H, gây thương tích cho anh H 30% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đoàn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Cáo trạng và bản Luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Đoàn Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc nợ tiền giữa bị hại và bị cáo không giải quyết được bị cáo đã có hành vi dùng tay và chiếc điều cày là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng mặt của anh H, gây thương tích cho anh H 30% sức khỏe. Qua đó thể hiện bị cáo là người coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật của Nhà nước. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng, cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, nguyên nhân dẫn tới việc phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ việc người bị hại nợ tiền bị cáo lâu ngày mà không trả bị cáo, do đó bị hại cũng có một phần lỗi. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tha thiết xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, hiện bị cáo đang là người trực tiếp nuôi mẹ đẻ bị cáo là bà Đồng Thị V là mẹ liệt sĩ. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng có đủ điều kiện cải tạo để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 55.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc điều cày được niêm phong là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội, là tài sản của anh Nguyễn Văn T anh T không đề nghị nhận lại tại sản này nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn N 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc điều cày được niêm phong.

4. Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường